

Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 8 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2019/TL- ST/HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Lê Văn T, sinh năm 1993.

Bị đơn: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: ấp Phú Hội X, xã Phú L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và anh chị Nguyễn Thị Kim N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N được quyền nuôi con tên Lê Nguyễn Như Y sinh ngày 17/03/2017 sau khi ly hôn (con hiện đang sống với chị N).

Chị Nguyễn Thị Kim N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Kim N và các thành viên trong gia đình chị N không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

- Tài sản chung: không có

- Nợ chung: không có

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận

Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Kim N mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T nộp thay 75.000đ án phí cho chị N.

Số tiền tạm ứng án phí chi anh T đã nộp 300.000đ ngày 25/02/2019 theo biên lai số 0005816 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được khấu trừ vào tiền án phí anh T phải nộp.

Anh Lê Văn T được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hồng Loan**